

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm
trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm số 10/2003/PL-UBTVQH11;

*Căn cứ Nghị định số 178/2004/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm;*

*Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp
thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của
Bộ Y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 155/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban
hành Quy chế phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong
công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố Đồng Nai.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công
tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 12
tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy chế
phối hợp trong công tác tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước
đối với công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *guc*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Bảo trợ xã hội - Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, KGVX. (120 bản)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyen Thi Hoang
Nguyễn Thị Hoàng





QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố.
- Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của hoạt động phối hợp

- Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tệ nạn mại dâm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; tăng cường phối hợp trong công tác kiểm tra, trao đổi thông tin và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên ngành.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

- Bảo đảm sự quản lý thống nhất, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả; việc phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, đúng thời hạn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố.
- Xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; phân định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng nội dung công việc, bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.
- Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật; tuân thủ quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.
- Bảo đảm kịp thời trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu, phối hợp chặt chẽ trong kiểm tra, xử lý vi phạm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

Điều 4. Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

1. Sở Y tế là cơ quan chủ trì, có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố.

2. Các cơ quan, đơn vị phối hợp gồm:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các sở, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan;

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã);

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 2 Điều này có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Chương II **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN** **CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ, CƠ QUAN PHỐI HỢP**

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch (dài hạn, hằng năm, 06 tháng) về phòng, chống tệ nạn mại dâm; trong đó xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

2. Là đầu mối điều phối hoạt động phối hợp liên ngành; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và Quy chế này trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

3. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra liên ngành (thông qua Đội kiểm tra liên ngành 178 hoặc các đoàn kiểm tra khác) theo kế hoạch hoặc đột xuất; tổng hợp, báo cáo và kiến nghị xử lý các vấn đề phát sinh.

4. Tổ chức thu thập, tổng hợp, phân tích thông tin; xây dựng cơ sở dữ liệu (nếu có); thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho các cơ quan phối hợp theo thẩm quyền.

5. Chủ trì tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; hướng dẫn triển khai các biện pháp phòng ngừa, hỗ trợ đối tượng, can thiệp giảm tác hại và các nội dung liên quan theo quy định của pháp luật.

6. Định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

7. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp cử cán bộ tham gia các hoạt động phối hợp; cung cấp thông tin, tài liệu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và nội dung phối hợp theo Quy chế này, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trong phạm vi quản lý; phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các cơ quan liên quan, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu; tham gia ý kiến đối với các chương trình, kế hoạch, văn bản liên quan; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp trong quá trình thực hiện.

3. Cử cán bộ có năng lực, chuyên môn phù hợp tham gia các hoạt động phối hợp liên ngành; tạo điều kiện về nhân lực, thời gian và các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Phối hợp tham gia các hoạt động kiểm tra liên ngành (thông qua Đội kiểm tra liên ngành 178 hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền); phối hợp kiểm tra, phát hiện, lập hồ sơ và xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm tại địa phương; quản lý địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm; phối hợp với các cơ quan chức năng trong kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ phát sinh tệ nạn.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ theo Quy chế này.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Tổ chức thực hiện tốt nội dung phối hợp được quy định tại Chương III Quy chế này. Đồng thời đề cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch trong công tác phòng, chống mại dâm.

**Chương III
NỘI DUNG PHỐI HỢP**

Điều 8. Phối hợp trong việc xây dựng các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch về phòng, chống tệ nạn mại dâm

1. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm thuộc thẩm quyền trình cấp có thẩm quyền ban hành, phải gửi dự thảo đến Sở Y tế để tham gia ý kiến theo quy định;

b) Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản, chương trình, kế hoạch về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

c) Phối hợp với Sở Y tế trong việc rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản, chương trình, kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Chủ trì hoặc phối hợp tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về phòng, chống tệ nạn mại dâm trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định;

b) Tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản, chương trình, kế hoạch có liên quan do các cơ quan, đơn vị gửi lấy ý kiến;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi và đánh giá việc tổ chức thực hiện các văn bản, chương trình, kế hoạch về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn;

d) Chủ trì rà soát, tổng hợp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản, chương trình, kế hoạch không còn phù hợp.

Điều 9. Phối hợp trong quản lý địa bàn, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm

1. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai công tác quản lý địa bàn và kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm;

b) Xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch kiểm tra liên ngành định kỳ, đột xuất; tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Đội kiểm tra liên ngành 178 tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ; tổng hợp kết quả, báo cáo và kiến nghị xử lý theo quy định;

d) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các biện pháp quản lý địa bàn, phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Phối hợp với Sở Y tế trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra; tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành theo yêu cầu;

b) Thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với các cơ sở thuộc lĩnh vực quản lý;

c) Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, quản lý địa bàn.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chịu trách nhiệm quản lý địa bàn; tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm;

b) Chủ động kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền;

c) Phối hợp với Sở Y tế và Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm (Đội 178) trong việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất; cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra khi có yêu cầu;

d) Tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ; phối hợp xử lý các vụ việc phát sinh trên địa bàn.

4. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tệ nạn mại dâm; giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và các chương trình, kế hoạch liên quan trên địa bàn.

Điều 10. Phối hợp trong việc xử lý vi phạm tệ nạn mại dâm

1. Cơ quan, đơn vị khi phát hiện vi phạm có trách nhiệm lập hồ sơ, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2. Cơ quan, đơn vị được chuyển hồ sơ có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ phải hướng dẫn bổ sung bằng văn bản trong thời hạn quy định của pháp luật. Không được từ chối tiếp nhận hồ sơ nếu không có lý do chính đáng; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ căn cứ pháp lý.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng chậm tiếp nhận, né tránh, đùn đẩy hoặc không xử lý theo quy định. Kết quả xử lý phải được thông báo cho cơ quan chuyển hồ sơ biết để theo dõi, phối hợp.

Điều 11. Phối hợp xử lý tụ điểm mại dâm ở địa bàn giáp ranh

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi phát sinh tụ điểm mại dâm có trách nhiệm chỉ đạo phối hợp với cơ quan Công an và các cơ quan liên quan tổ chức xử lý theo thẩm quyền; đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã giáp ranh để tổ chức giải quyết kịp thời.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã giáp ranh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ xử lý trên cơ sở thống nhất kế hoạch, biện pháp thực hiện.

3. Trường hợp vụ việc phức tạp hoặc việc phối hợp không hiệu quả, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

Điều 12. Phối hợp trao đổi thông tin

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm theo yêu cầu; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Khi phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin liên quan đến hoạt động mại dâm, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền và thông báo cho các cơ quan liên quan để phối hợp xử lý; bảo đảm bí mật, chính xác, kịp thời.

Điều 13. Phối hợp trong việc tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ

1. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm của các cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cử cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Y tế hoặc Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức.

Điều 14. Phối hợp trong việc thành lập tổ công tác liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm ở cấp thành phố

1. Sở Y tế có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của tổ công tác liên ngành của thành phố theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 155/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cử cán bộ tham gia tổ công tác liên ngành khi nhận được văn bản đề nghị của Sở Y tế.

3. Sở Nội vụ thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của tổ công tác liên ngành ở cấp thành phố theo đề nghị của Sở Y tế.

Điều 15. Phối hợp trong tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tệ nạn mại dâm; thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, vay vốn, tạo việc làm cho phụ nữ có nguy cơ cao

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, triển khai các chính sách, biện pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm; hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các hoạt động hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm

- a) Tổ chức tuyên truyền, quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện, phòng ngừa các hành vi liên quan đến tệ nạn mại dâm;
- b) Triển khai các biện pháp hỗ trợ tại cộng đồng đối với người bán dâm, bao gồm tư vấn, tiếp cận chính sách, học nghề, tạo việc làm, vay vốn, giúp tái hòa nhập cộng đồng;
- c) Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý đối tượng, không để tái vi phạm;
- d) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ và tạo điều kiện để người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng.

Điều 16. Chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết

1. Sở Y tế (cơ quan chủ trì) có trách nhiệm tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6) và hằng năm (trước ngày 15/12) về công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố; gửi Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị xã hội thành phố, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6) và hằng năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất theo yêu cầu về Sở Y tế để tổng hợp.

3. Trường hợp chậm hoặc không gửi báo cáo, Sở Y tế có trách nhiệm đôn đốc bằng văn bản; trường hợp cần thiết, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện các hoạt động phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn huy động từ các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài và các nguồn hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị xã hội thành phố, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

3. Thành viên Tổ công tác liên ngành/Đội kiểm tra liên ngành có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công; chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Trưởng đoàn kiểm tra về nội dung, kết quả thực hiện.

4. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc triển khai, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định có sự sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.